**Loantrieu78@gmail.com**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II- NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**(Thời gian 90 phút)**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Em hãy đọc văn bản sau rồi trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**VỀ BÀI THƠ ÔNG ĐỒ CỦA VŨ ĐÌNH LIÊN**

Văn tả thật ít lời mà cảnh hiện ra như vẽ, không chỉ bóng dáng ông đồ mà cả cái tiêu điều của xã hội qua mắt của ông đồ. Tác giả đã có những chi tiết thật đắt: nơi ông đồ là bút mực, nơi trời đất là gió mưa, nơi xã hội là sự thờ ơ không ai hay. Thể thơ năm chữ vốn có sức biểu hiện những chuyện dâu bể, hoài niệm, đã tỏ ra rất đắc địa, nhịp điệu khơi gợi một nỗi buồn nhẹ mà thấm. Màn mưa bụi khép lại đoạn thơ thật ảm đạm, lạnh, buồn, vắng. Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chót của một thời tàn. Sự đối chiếu chi tiết ở đoạn này với đoạn trên; mực với mực, giấy với giấy, người với người càng cho ta thấy cái thảng thốt, xót xa của sự biến thiên.

Có một khoảng thời gian trôi qua, khoảng trắng của đoạn thơ, trước khi vào bốn dòng kết:

“Năm nay đào lại nở,

Không thấy ông đồ xưa.

Những người muôn năm cũ

Hồn ở đâu bây giờ?”

Hãy trở lại với dòng thơ đầu bài “Mỗi năm hoa đào nở" để thấy quy luật cũ không còn đúng nữa. Ông đồ đã kiên nhẫn “vẫn ngồi đấy", nhưng năm nay không còn kiên nhẫn được nữa: “Không thấy ông đồ xưa.". Ông đã cố bám lấy xã hội hiện đại, những người hiện đại chúng ta đã thấy sự cố sức của ông, đã thấy ông chới với, nhưng chúng ta đã không làm gì, để đến bây giờ quay nhìn lại, mới biết ông bị buông rơi tự bao giờ. Bóng dáng ông đâu phải bóng dáng của một người mà là bóng dáng của cả một thời đại, bóng dáng kí ức của chính tâm hồn chúng ta. Đến bây giờ, chúng ta mới thấy luyến tiếc, nhưng quá muộn rồi. Chúng ta hỏi nhau hay tự hỏi mình? Hỏi hay khấn khứa tưởng niệm, hay ân hận sám hối? Hai dòng thơ hàm súc nhất của bài, chúng ta đọc được ở đấy số phận của ông đồ và nhất là đọc được thái độ, tình cảm của cả một lớp người đối với những gì thuộc về dân tộc. Về ngữ pháp, dòng thơ này rất lạ, nhưng không thấy cộm: “Những người muôn năm cũ". “Muôn năm" thật ra chỉ vài ba năm, nhưng nói “muôn năm" mới đúng, thời ông đồ đã xa lắc rồi, đã lẫn vào những bút, những nghiên rất xa trong lịch sử, Chữ “muôn năm cũ" của dòng trên dội xuống chữ “bây giờ" của dòng dưới càng bâng khuâng, luyến nhớ. Dòng thơ không phải là nỗi đau nức nở, nó chỉ như một tiếng thở dài cảm thương, nuối tiếc khôn nguôi.

(Theo VŨ QUẦN PHƯƠNG, Tác phẩm văn học 1930 – 1975,  tập 1, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990)

Câu 1. Văn bản trên viết để?

A.Kể chuyện của ông đồ .

B.Miêu tả hình ảnh ông đồ .

C.Phân tích bài thơ “Ông đồ” và đưa ra ý kiến của tác giả về bài thơ.

D.Giới thiệu nhà thơ Vũ Đình Liên.

**Câu 2. Vì sao văn bản: “Về bài thơ Ông đồ của Vũ Đình Liên” là văn bản nghị luận văn học?**

A.Vì văn bản tập trung miêu tả hình ảnh ông đồ.

B.Vì tác giả đã phân tích những nét đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của bài thơ Ông đồ.

C.Vì tác giả đã kể lại câu chuyện về ông đồ viết chữ Nho.

D.Vì văn bản đã giúp người đọc hiểu ông đồ là ai.

**Câu 3. Theo em, mục đích chính của người viết văn bản trên là gì?**

A.Chỉ ra cái hay của bài thơ “Ông đồ”

B.Ca ngợi những người viết chữ Nho

C.Ca ngợi hình ảnh ông đồ viết chữ Nho

D.Nêu lên tình cảnh buồn thảm của ông đồ

**Câu 4. Câu nào có bằng chứng được người viết dẫn ra từ bài thơ?**

A.Dòng thơ không phải là nỗi đau nức nở, nó chỉ như một tiếng thở dài cảm thương, nuối tiếc khôn nguôi.

B.Về ngữ pháp, dòng thơ này rất lạ, nhưng không thấy cộm: “Những người muôn năm cũ".

C.Văn tả thật ít lời mà cảnh hiện ra như vẽ, không chỉ bóng dáng ông đồ mà cả cái tiêu điều của xã hội qua mắt của ông đố.

D.Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chốt của một thời tàn.

**Câu 5. Tác giả phân tích nghệ thuật dùng từ của nhà thơ ở câu nào?**

A.Chữ “muôn năm cũ" của dòng trên dội xuống chữ “bây giờ" của dòng dưới càng bâng khuâng, luyến nhở.

B.Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chốt của một thời tàn.

C.Về ngữ pháp, dòng thơ này rất lạ, nhưng không thấy cộm: "Những người muôn năm cũ".

D.Dòng thơ không phải là nỗi đau nức nở, nó chỉ như một tiếng thở dài cảm thương, nuối tiếc khôn nguôi.

**Câu 6. Câu nào nêu nhận xét về tài năng nghệ thuật của nhà thơ Vũ Đình Liên?**

A.Bóng dáng ông đâu phải bóng dáng của một người mà là bóng dáng của cả một thời đại.

B.Ông đồ đã kiên nhẫn “vẫn ngồi đấy”, nhưng năm nay không còn kiên nhẫn được nữa .

C.Tác giả đã có những chi tiết thật đắt: nơi ông đồ là bút mực, nơi trời đất là gió mưa, nơi xã hội là sự thờ ơ không ai hay.

D.Đến bây giờ, chúng ta mới thấy luyến tiếc, nhưng quá muộn rồi.

**Câu 7. Ý kiến khái quát của người viết về nội dung và nghệ thuật bài thơ “Ông đồ” được nêu ở câu nào?**

A.Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chốt của một thời tàn.

B.Bóng dáng ông đâu phải bóng dáng của một người mà là bóng dáng của cả một thời đại, bóng dáng kí ức của chính tâm hồn chúng ta.

C.Ông đồ đã kiên nhẫn “vẫn ngồi đấy”, nhưng năm nay không còn kiên nhẫn được nữa ...

D.Về ngữ pháp, dòng thơ này rất lạ, nhưng không thấy cộm: “Những người muôn năm cũ".

**Câu 8. Câu nào sau đây có vị ngữ được mở rộng bằng cụm chủ vị?**

A.Đến bây giờ, chúng ta mới thấy luyến tiếc, nhưng quá muộn rồi,

B.Bóng dáng ông đâu phải bóng dáng của một người mà là bóng dáng của cả một thời đại, bóng dáng kí ức của chính tâm hồn chúng ta.

C.Ông đã cố bám lấy xã hội hiện đại, những người hiện đại chúng ta đã thấy sự cố sức của ông, đã thấy ông chới với ...

D.Chữ “muôn năm cũ" của dòng trên dội xuống chữ “bây giờ” của dòng dưới càng bâng khuâng, luyến nhớ.

**Câu 9.** Người viết thể hiện rõ cảm xúc của mình về hình ảnh ông đồ như thế nào?

**Câu 10.** Em thích nhất đoạn nào trong văn bản trên? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT VĂN**

Những nét đặc sắc của truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| 1 | C. Phân tích bài thơ “Ông đồ” và đưa ra ý kiến của tác giả về bài thơ. | 0,5 |
| 2 | B. Vì tác giả đã phân tích những nét đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của bài thơ Ông đồ. | 0,5 |
| 3 | A. Chỉ ra cái hay của bài thơ “Ông đồ” | 0,5 |
| 4 | B. Về ngữ pháp, dòng thơ này rất lạ, nhưng không thấy cộm: “Những người muôn năm cũ". | 0,5 |
| 5 | A. Chữ “muôn năm cũ" của dòng trên dội xuống chữ “bây giờ" của dòng dưới càng bâng khuâng, luyến nhở. | 0,5 |
| 6 | C. Tác giả đã có những chi tiết thật đắt: nơi ông đồ là bút mực, nơi trời đất là gió mưa, nơi xã hội là sự thờ ơ không ai hay. | 0,5 |
| 7 | A. Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chốt của một thời tàn. | 0,5 |
| 8 | D. Chữ “muôn năm cũ" của dòng trên dội xuống chữ “bây giờ” của dòng dưới càng bâng khuâng, luyến nhớ. | 0,5 |
| 9 | Người viết thể hiện rõ cảm xúc của mình về hình ảnh ông đồ qua câu: “Đến bây giờ, chúng ta mới thấy luyến tiếc, nhưng quá muộn rồi”.  -Điều đó cho thấy, tác giả nuối tiếc nét đẹp văn hóa đã bị lãng quên và cảm thương cho số phận của ông đồ, cho nền Hán học, cho một nét văn hóa Việt đang bị lãng quên. | 1,0 |
| 10 | Em thích nhất đoạn: “Văn tả thật ít lời mà cảnh hiện ra như vẽ, không chỉ bóng dáng ông đồ mà cả cái tiêu điều của xã hội qua mắt của ông đồ. Tác giả đã có những chi tiết thật đắt: nơi ông đồ là bút mực, nơi trời đất là gió mưa, nơi xã hội là sự thờ ơ không ai hay. Thể thơ năm chữ vốn có sức biểu hiện những chuyện dâu bể, hoài niệm, đã tỏ ra rất đắc địa, nhịp điệu khơi gợi một nỗi buồn nhẹ mà thấm. Màn mưa bụi khép lại đoạn thơ thật ảm đạm, lạnh, buồn, vắng. Như vậy, cũng chỉ tám dòng, bốn mươi chữ đủ nói hết những bước chót của một thời tàn. Sự đối chiếu chi tiết ở đoạn này với đoạn trên; mực với mực, giấy với giấy, người với người càng cho ta thấy cái thảng thốt, xót xa của sự biến thiên.” Vì:  -Tác giả Vũ Quần Phương đã sử dụng từ ngữ thật đắt “nơi ông đồ là bút mực, nơi trời đất là gió mưa, nơi xã hội là sự thờ ơ không ai hay”, từ gợi hình, gợi cảm “mưa bụi, lạnh, buồn, ảm đạm, vắng” đã chạm đến trái tim, đánh thức dòng cảm xúc buồn, thương,tiếc cho ông đồ, cho một lớp người, một thời đại, một nền văn hóa đã bị lãng quên. | 1,0 |
| II |  | **Những nét đặc sắc của truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê.** |  |
| MB | -**Giới thiệu tác giả, tác phẩm**  **-Cảm nhận khái quát về tác phẩm**  - Tác giả Lê Minh Khuê (1949), quê: Tĩnh Gia- Thanh Hóa.  + Đã từng là thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn và bắt đầu viết văn vào những năm 70 của thế kỉ XX.  + Là nhà văn chuyên viết truyện ngắn với ngòi bút miêu tả tâm lí tinh tế, sắc sảo đặc biệt là với nhân vật nữ.  + Những tác phẩm tiêu biểu: “Màu xanh man trá”, “Một mình qua đường”, “Nhiệt đới gió mùa” …  + Nhận giải thưởng văn học quốc tế mang tên văn hào Hàn Quốc - 2008.  - Tác phẩm: “Những ngôi sao xa xôi”, sự thành công về nghệ thuật và nội dung của câu chuyện khi xây dựng thành công hình tượng những cô gái thanh niên xung phong với những nét đẹp riêng và chung của thời đại. | 0,5 |
| TB | **Đoạn 1:**  **- Tóm tắt nội dung chính của văn bản.**  **- Nêu chủ đề của văn bản:** ca ngợi những phẩm chất anh hùng. Thể hiện tâm hồn, lạc quan, dũng cảm, yêu đời, hồn nhiên, trong sáng, bất chấp khó khăn, gian khổ và tràn đầy nhiệt huyết tuổi trẻ trong kháng chiến chống Mỹ.  **Đoạn 2: Phân tích nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm.**  - Tình huống truyện đặc sắc. - Truyện được viết năm 1971- giai đoạn cuộc kháng chiến của dân tộc đang diễn ra vô cùng ác liệt.  - Không gian: Trên tuyến đường Trường Sơn.  - Công việc san lấp hố bom, phá bom chưa nổ của ba cô gái trong tổ trinh sát mặt đường trên tuyến đường Trường Sơn ác liệt.  - > Nhân vật được đặt vào hoàn cảnh đầy khó khăn, thử thách (ranh giới giữa sự sống và cái chết trở nên rất mong manh). Chính trong hoàn cảnh đó, nhân vật được bộc lộ những phẩm chất anh hùng. Thể hiện tâm hồn lạc quan, dũng cảm, yêu đời, hồn nhiên, trong sáng, bất chấp khó khăn, gian khổ và tràn đầy nhiệt huyết tuổi trẻ.  - Họ được ví như những cơn mưa mát lành làm dịu đi sự khốc liệt của chiến tranh.  **Đoạn 3: Phân tích nét đặc sắc trong nghệ thuật xây dựng nhân vật.**  \*Điểm chung  - Đều là những cô gái Hà Nội  **-**Vô cùng gan dạ, dũng cảm, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.  -Tình đồng chí đồng đội  **\*Những nét riêng của ba cô gái**  **- Chị Thao**- chị cả đồng thời là chỉ huy của tổ trinh sát mặt đường.  + Vô cùng quyết đoán “Định ở nhà, lần này bỏ ít, hai đứa cũng đủ”.  + Hành động gương mẫu khi lao mình lên phía trước làm nhiệm vụ phá bom nguy hiểm.  + Thấy máu, thấy vắt là nhắm mắt lại, mặt tái mét. Nhưng trong công việc, ai cũng phải gờm chị: cương quyết, táo bạo.  + Chị rất thích chép bài hát, rỗi là chép, chép cả lời Phương Định chế ra nhưng lại hát nhạc sai bét và không hát trôi chảy được bài nào.  + Sự kết hợp giữa cái nhút nhát, mềm yếu của một cô gái và cũng có cái bản lĩnh, quyết đoán của một chiến sĩ nơi lửa đạn.  + Đó là lòng tự trọng, bản lĩnh, danh dự của họ. Thay bằng nước mắt rơi xuống là tiếng hát bay lên. Thay bằng sự yếu mềm là sự lạc quan, cứng cỏi.  **- Nho là em út trong tổ trinh sát.**  + Ẩn sau cái mỏng manh ấy là một nữ chiến sĩ vô cùng dũng cảm, kiên định, bình tĩnh.  **- Phương Định-**  nhân vật chính của câu chuyện đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc.  + Mang vẻ đẹp nữ tính có chiều sâu tâm tưởng.  + Có nghĩ tới cái chết nhưng đó là một cái chết mờ nhạt.  + Nhanh lên một ít! Vỏ quả bom nóng. Một dấu hiệu chẳng lành  - NT: miêu tả tâm lý đặc sắc, cách dùng câu văn ngắn gọn, độc đáo, ngôn ngữ độc thoại nội tâm.  - >Dũng cảm, bình tĩnh, kiên cường, có ý thức trách nhiệm trong công việc.  - >Đầy nữ tính và mộng mơ.  - Luôn dành cho họ những tình cảm tốt đẹp, sự đồng cảm, sẻ chia.  - Sự tỏa sáng của phẩm chất anh hùng và có một thế giới nội tâm vô cùng phong phú, dịu ngọt, hết lòng vì người khác.  - Sự khốc liệt của chiến tranh đã tôi luyện một tâm hồn yếu đuối, vốn nhạy cảm của cô gái Hà thành trở nên bản lĩnh, kiên cường của người anh hùng cách mạng.  **Đoạn 4: Phân tích tác dụng của nghệ thuật sử dụng ngôi kể.**  - Ngôi kể: Truyện được kể ở ngôi thứ nhất, người kể là Phương Định. - nhân vật chính trong tác phẩm.  - Tác dụng:  + Tạo điều kiện thuận lợi để miêu tả thế giới nội tâm của nhân vật một cách chân thực và sinh động.  + Tạo điểm nhìn phù hợp để miêu tả hiện thực cuộc chiến đấu ở một trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn.  + Chủ động điều tiết nhịp kể theo trạng thái, cảm xúc của mình. | 0,5  0,5  2,0 |
|  | KB | **-Khẳng định tâm huyết, tài năng của tác giả.**  **-Ý nghĩa giá trị của tác phẩm.**  Truyện được viết năm 1971. Đây là tác phẩm đầu tay của Lê Minh Khuê, viết trong hoàn cảnh cuộc kháng chiến của dân tộc đang diễn ra vô cùng ác liệt. Lúc này tác giả đang là nữ thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn.  - > Có thể nói, câu chuyện là những trang văn được viết nên từ cái nhìn của người trong cuộc. Những bài ca viết nên từ báng súng. Phải chăng, vì thế mà nó chân thực, ám ảnh và da diết.  - Họ là những cô gái trẻ trung, hồn nhiên, trong sáng.  - Nguyện hi sinh cho sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.  - Họ là những cơn mưa, những bông hoa tắm mát, làm dịu đi cái khốc liệt của chiến trường Trường Sơn.  - Là tấm gương sáng cho chúng em noi theo về lòng yêu nước và tinh thần lạc quan trước khó khăn trong cuộc sống. | 0,5 |